

Bản án số: **126 /2026/HS-ST**

Ngày: 14/4 /2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI**

- Với thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương.

Các H thẩm nhân dân: Ông PH Khắc Tuấn

Bà Trần Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Đỗ Xuân Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96 /2026/TLST- HS ngày 23 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90 /2026/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Duy H, sinh năm: 1997, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Đội 2, thôn T, xã B, thành phố Hà Nội, Số CCCD 001097002640; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 10/12, nghề nghiệp: Lao động tự do, con ông: Nguyễn Duy H, sinh năm 1964, con bà: Phạm Thị P, sinh năm: 1965, vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 58/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của TAND huyện Ba Vì, Hà Nội xử phạt Nguyễn Duy H 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 21/10/2022. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2025, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1, Trần Đức K, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn P, xã B, thành phố Hà Nội

2, Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1995

Trú tại: Thôn B, xã B, thành phố Hà Nội

3, Trần Văn H SN 1995

Trú tại: Thôn N, xã B, thành phố Hà Nội

4, Đoàn Văn V, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn T, xã B, thành phố Hà Nội

5, Thân Xuân Q, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn T, xã B, thành phố Hà Nội

6, Đỗ Văn V, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn B, xã H, thành phố Hà Nội

7, Nguyễn Thế H, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn P, xã B, thành phố Hà Nội

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 30/7/2025, Công an xã Bất Bạt thực hiện kế hoạch kiểm tra các đối tượng nghi vấn sử dụng ma túy trên địa bàn xã. Quá trình kiểm tra phát hiện đối tượng Nguyễn Duy H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Qua test nhanh mẫu nước tiểu của H cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an xã Bất Bạt đã đưa H về trụ sở để giải quyết.

Quá trình làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy trái phép của bản thân, cụ thể:

Nguyễn Duy H là người nghiện ma túy, loại ma túy thường sử dụng là Methamphetamine. Khoảng tháng 7/2025, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, H đã mua 3.000.000 đồng tiền ma túy đá của một người phụ nữ có biệt danh “Béo” (H không rõ nhân thân, lai lịch của người này) với mục đích để sử dụng và chia lẻ ma túy rồi bán cho các con nghiện để hưởng lợi. Trong khoảng thời gian từ 27/7/2025 đến ngày 29/7/2025, H đã thực hiện việc bán ma túy như sau:

Lần thứ nhất : khoảng 20 giờ ngày 27/7/2025, Trần Đức K (Sinh năm 1992, trú tại: Thôn P, xã B, thành phố Hà Nội) sử dụng số điện thoại 0365.393.453 nhắn tin đến số điện thoại 0985.236.794 của H hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. H đồng ý bán cho K và bảo K chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của H trước. Khoảng 20 giờ 50 cùng ngày, K sử dụng tài khoản ngân hàng 0365393453 tại ngân hàng MBbank chuyển số tiền 200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng 0985236794 của H tại ngân hàng MB Bank, K còn nợ lại 100.000 đồng. Sau khi nhận được tiền của K, H đã tự chia ma túy đá và áng chừng khoảng 0,12g ma túy để bán cho K. Để tránh bị phát hiện, H cho ma túy đá vào túi nilong dạng túi Zip rồi cuộn bằng miếng dãn trắng bên ngoài. H đi bộ đến cột điện cách nhà khoảng 300m và dán túi ma túy đá lên cột điện này. Sau đó, H nhắn tin cho K vị trí có ma túy để K tự tìm đến và lấy ma túy.

Lần thứ hai : khoảng hơn 20 giờ ngày 27/7/2025, Nguyễn Khắc Q (Sinh năm 1995, trú tại: Thôn B, xã B, thành phố Hà Nội) sử dụng số điện thoại 0963.225.698 gọi điện thoại đến cho H hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. Do trước đó, Q có nợ tiền H, nên H yêu cầu Q trả nợ cũ rồi mới bán ma túy cho Q. Đến khoảng 22 giờ 55 cùng ngày, có tài khoản ngân hàng số 80000668245 tại ngân hàng MSBbank mang tên Trần Thị Thảo chuyển đến tài khoản ngân hàng 0985236794 của H tại ngân hàng MB Bank số tiền 800.000 đồng. Sau đó, Q gọi điện thông báo số tiền trên là do Q nhờ người chuyển gồm tiền trả nợ cũ là 300.000 đồng và 500.000 đồng để mua ma túy đá. H đồng ý và chia ma túy vào túi Zip với ước lượng khoảng 0,15g ma túy đá. H để gói ma túy đá vào trong bao thuốc lá thăng long màu vàng rồi để ở chỗ cửa nhà của H. Sau đó, H nhắn vị trí cho Q tự đến lấy ma túy.

Lần thứ ba : chiều ngày 28/7/2025, Trần Văn H (Sinh năm 1995, trú tại: Thôn N, xã B, thành phố Hà Nội) sử dụng số điện thoại 0968.802.988 gọi điện thoại cho H hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. H đồng ý và hẹn H đến khu vực đình Đan Thê để giao dịch. Đến khoảng 15 giờ 47 cùng ngày, tài khoản ngân

hàng 0985236794 của H tại ngân hàng MB Bank nhận được số tiền 300.000 đồng từ tài khoản ngân hàng 0968802988 tại ngân hàng MBbank của H. Sau đó, H và H gặp nhau tại khu vực đình Đan Thê và giao dịch mua bán ma túy như đã thỏa thuận từ trước

Lần thứ tư : Khoảng 18 giờ ngày 28/7/2025, Đoàn Văn V (Sinh năm 1977, trú tại: Thôn T, xã B, thành phố Hà Nội) có sử dụng tài khoản Zalo “Đoan Bay” nhắn tin cho H để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. H đồng ý và yêu cầu V phải chuyển tiền trước. Đến khoảng 18 giờ 32 cùng ngày, V sử dụng tài khoản ngân hàng của V chuyển đến tài khoản ngân hàng 0985236794 của H tại ngân hàng MB Bank của H số tiền 300.000 đồng. V dặn H mang ma túy lên khu vực nghĩa trang thuộc đội 4, thôn Đan Thê để giao dịch. H cho ma túy đá vào túi Zip rồi dán băng gâu y tế vào biển báo đường ở khu vực nghĩa trang, rồi nhắn tin cho V để V tự đến lấy ma túy

Lần thứ năm : khoảng 21 giờ ngày 28/7/2025, Thân Xuân Q (Sinh năm 1996, trú tại: Thôn T, xã B, thành phố Hà Nội) sử dụng số điện thoại 0347.787.438 nhắn tin qua imessenger cho H để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá, H đồng ý bán và yêu cầu Q chuyển tiền trước. Đến 21 giờ 29 cùng ngày, Q sử dụng tài khoản ngân hàng 19036071524014 tại ngân hàng Techcombank của Q chuyển đến tài khoản ngân hàng 0985236794 của H tại ngân hàng MB Bank của H số tiền 300.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, H cho ma túy vào túi Zip mang ra dán vào biển báo chỉ dẫn đường mương ở ngõ 11, thôn Đan Thê. Sau đó, H nhắn tin cho Q để tự đến lấy ma túy.

Lần thứ sáu : khoảng 11 giờ ngày 29/7/2025, Đỗ Văn V (Sinh năm 1992, trú tại: Thôn B, xã H, thành phố Hà Nội) nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho H hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá, H đồng ý và yêu cầu V phải chuyển tiền trước. Sau đó, H nhận được số tiền 500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng mang tên Trần Thu Huyền, đồng thời nhận được tin nhắn chụp ảnh màn hình việc chuyển tiền từ V. Sau khi nhận được tiền, H chia số ma túy khoảng 0,15g cho vào túi Zip rồi mang để ở cột điện cao áp giáp với đường cánh đồng thôn Đan Thê. H chụp ảnh lại vị trí để ma túy rồi gửi cho V để V tự đi lấy ma túy.

Lần thứ bảy : khoảng 14 giờ ngày 29/7/2025, Nguyễn Thế H (Sinh năm 1988, trú tại: Thôn P, xã B, thành phố Hà Nội) sử dụng số điện thoại 0366.253.838 gọi điện thoại cho H hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. H đồng ý và hẹn H đến đường ngõ gần nhà để trực tiếp giao dịch. Sau đó, H đến gặp H và đưa cho H số tiền 250.000đ, H xin nợ lại 50.000đ, H đồng ý và đưa ma túy đá cho H.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy H, kết quả thu giữ trong phòng ngủ của H gồm: 01 túi nilong màu trắng kích thước 8x5cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 ống nhựa, 01 cân điện tử, 01 túi nilong kích thước 3x3cm đều bám dính tinh thể màu trắng; 02 coong thủy tinh và 02 túi nilong bám dính tinh thể màu trắng; 07 túi nilong kích thước 2x2cm; 04 túi nilong có chứa các túi nilong.

Ngày 30/7/2025, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số B9915 để giám định các hiện vật thu giữ được của H. Tại Kết luận giám định số

4647A ngày 08/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,793 gam.

- 01 ống nhựa, 01 cân điện tử và 01 túi nilong kích thước 3x3cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 02 ống thủy tinh và 02 túi nilong đều có dính ma túy loại Methamphetamine

- 07 túi nilong kích thước 2x2cm đều không dính chất ma túy.

- 04 túi nilong bên trong chứa các túi nilong không dính chất ma túy”

Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Thế H, Đỗ Văn V, Thân Xuân Q, Đoàn Văn V, Trần Văn H, Nguyễn Khắc Q và Trần Đức K đều khai nhận hành vi mua ma túy của bản thân phù H với lời của Nguyễn Duy H.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành test nhanh nước tiểu đối với Nguyễn Thế H, Đỗ Văn V, Thân Xuân Q, Đoàn Văn V, Trần Văn H, Nguyễn Khắc Q và Trần Đức K. Kết quả: đều dương tính với chất ma túy. Tiến hành xác minh tại địa phương xác định các đối tượng trên đều không thuộc diện quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a BLHS. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những đối tượng này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H, căn cứ lời khai của H không đủ để xác định con người cụ thể, nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm:

- 01 phong bì niêm phong tang vật do Công an thành phố Hà Nội Hn trả sau giám định;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng thu giữ của Thân Xuân Q;

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng thu giữ của Nguyễn Khắc - Q;

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu xám thu giữ của Vũ Văn Thành;

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Thế H;

- 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu vàng cát thu giữ của Thân Văn H;
01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen thu giữ của Nguyễn Duy H.

Tại bản Cáo trạng số: 251/CT-VKSBV ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy H. Đề nghị H đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H

phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H. Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật do Công an thành phố Hà Nội Hn trả sau giám định; Tịch thu xung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng thu giữ của Thân Xuân Q; 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng thu giữ của Nguyễn Khắc Q; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu xám thu giữ của Vũ Văn Thành; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Thế H; 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu vàng cát thu giữ của Thân Văn H; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen thu giữ của Nguyễn Duy H. Buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.500.000đ tiền thu lợi bất chính để xung công quỹ nhà nước. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên toà, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù H với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù H với Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, H đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 27 đến ngày 29/7/2025, trên khu vực địa bàn xã Bất Bạt, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Duy H đã 07 lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Thế H, Đỗ Văn V, Thân Xuân Q, Đoàn Văn V, Trần Văn H, Nguyễn Khắc Q và Trần Đức K. Do vậy, với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã H, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự xã H và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã H, nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã H. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc bị cáo để giáo dục riêng và

phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Tại bản án số 58/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của TAND huyện Ba Vì, Hà Nội xử phạt Nguyễn Duy H 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[7]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Do vậy nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Các vấn đề khác:

- Cơ quan CSĐT đã tiến hành test nhanh nước tiểu đối với Nguyễn Thế H, Đỗ Văn V, Thân Xuân Q, Đoàn Văn V, Trần Văn H, Nguyễn Khắc Q và Trần Đức K. Kết quả: đều dương tính với chất ma túy. Tiến hành xác minh tại địa phương xác định các đối tượng trên đều không thuộc diện quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a BLHS. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những đối tượng này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H, căn cứ lời khai của H không đủ để xác định con người cụ thể, nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Do vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này.

[9]. Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong dán kín các mép dán, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Giám định viên Trần Huy V, Cán bộ công an xã Bất Bạt Nguyễn Mạnh T, đối tượng Nguyễn Duy H. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng bị rạn vỡ mặt lưng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng bị rạn vỡ mặt lưng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu xám máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh đen, mặt lưng bị rạn, máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu vàng cát máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen máy cũ đã qua sử dụng; Xét thấy cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo phải nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 2.500.000đ tiền thu lời bất chính.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Xử:** Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Duy H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy H 09 (Chín) năm** tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/07/2025.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín các mép dán, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Giám định viên Trần Huy V, Cán bộ công an xã Bát Bạt Nguyễn Mạnh T, đối tượng Nguyễn Duy H

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng bị rạn vỡ mặt lưng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng bị rạn vỡ mặt lưng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu xám máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh đen, mặt lưng bị rạn, máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu vàng cát máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen máy cũ đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 /04/2026 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Hà Nội).

- Buộc bị cáo phải nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 2.500.000đ tiền thu lời bất chính.

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Nguyễn Duy H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt H lệ bản án.

N-i nhỄn:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND khu vực 9;
- Công an
- Phòng THA khu vực 9
- Bị cáo
- Lưu HS, VT - TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ngô Thị Thu Hương